

Bản án số: 129/2021/HS- ST

Ngày: 18-9- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại
2. Bà Nguyễn Thị Dung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:***

Bà Trần Thị Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2021/HSST ngày 08/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/QĐXXST-HS ngày 14/7/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH T, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn PD 2, xã PD, huyện GL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến Đ và bà Vương Thị M; Có vợ là Vương Thị Th, sinh năm 1986 và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Bản án số 78/HSST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 29/9/2019 (chưa xóa án tích). Nhân thân: Năm 2010, đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện số 06. Năm 2013, đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện số 06. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Anh Vương Đình H, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn PD 2, xã PD, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa;

***Người làm chứng:** Ông Vương Đình Ch, sinh năm 1966; Trú tại: Thôn PD 2, xã PD, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/3/2021, Công an xã PĐ, huyện GL, Hà Nội nhận được đơn trình báo của anh Vương Đình H, sinh năm 1995 về việc: Khoảng 11 giờ ngày 18/3/2021, anh H để xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i BKS 29N1-47556 ở trong nhà tại: Thôn PĐ 2, PĐ, GL, Hà Nội và đi ra ngoài có việc. Đến 12 giờ cùng ngày anh H trở về nhà thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i bị mất. Cơ quan CSĐT đã thu giữ 02 USB bên trong chứa 02 đoạn video liên quan đến vụ việc do chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1952 và anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985, cùng trú tại: Thôn PĐ 2, PĐ, GL, Hà Nội cung cấp. Quá trình điều tra xác định được Nguyễn Anh T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh H.

Theo Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐGTS ngày 31/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện GL kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, dung tích 124, màu trắng đen, BKS 29N1-47556, số máy: JF42E1032174, số khung: 4221FY032152, xe đã qua sử dụng có trị giá: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Anh T khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 18/3/2021, T đi bộ sang nhà anh H cùng thôn để chơi. Khi đến nhà anh H, thấy cổng mở, cửa chính đóng nhưng cửa phụ bên trái mở, T đi vào theo lối cửa phụ thì thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu trắng, đen, BKS 29N1-47556 dựng ở trong nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. T nhìn thấy 02 chìa khóa xe để trong hộc để đồ phía trước của xe nên dùng tay bấm một chìa thì thấy đèn xi nhan của xe máy phát sáng, T liền cầm chiếc chìa khóa còn lại vào ổ khóa của xe và lén lút dắt chiếc xe máy ra khỏi cửa. Khi dắt xe ra sân nhà anh H, T nổ máy đi về hướng cầu PĐ định bán, nhưng chưa bán được. Hôm sau 19/3/2021, nhận thấy hành vi trộm cắp là sai nên T đã nhờ anh Vương Đình Ch, sinh năm 1966, ở cùng thôn PĐ 2, PĐ, GL, Hà Nội (là chú họ T) trả lại xe cho gia đình anh H.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vương Đình H đã nhận lại chiếc xe máy Honda SH 125i, BKS 29N1-47556 và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản cáo trạng số 121/CT-VKSGL ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Nguyễn Anh T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Anh T từ 22 tháng đến 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo

- Về dân sự: Không phải giải quyết.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 18/3/2021, tại Thôn PD 2, xã PD, huyện GL, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Anh T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, màu trắng, đen, BKS 29N1-47556 có trị giá: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) của anh Vương Đình H. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (sau khi nghe chú là anh Ch thuyết phục, bị cáo đã đồng ý nhờ anh Ch trả lại xe cho anh H); người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Bản án số 78/2018/HSST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện GL, Hà Nội xử phạt Nguyễn Anh T 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo trộm cắp tài sản giá trị lớn, tiền án chưa được xóa án tích. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên không phải xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Anh T** phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự

- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Anh T 24 (hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Không phải giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- VKSND cấp trên trực tiếp
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh